TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V H** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:53/2022/QĐCNTTLH	*VH, ngày 05 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lường Thị T và anh Hà Văn N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lường Thị T.

- Biên bản nghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2022, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Lường Thị T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản S L, xã T M, huyện VH, tỉnh Sơn La.

- Anh Hà Văn N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản S L, xã T M, huyện VH, tỉnh Sơn La.

- Căn cứ tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải được nghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2022 cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lường Thị T và anh Hà Văn N.

- *Về con chung*: Anh Hà Văn N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Hà Thị Anh K, sinh ngày 09/4/2014; Hà Thị Thu H, sinh ngày 01/7/2017 đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Lường Thị T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho hai cháu mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thực hiện từ tháng 9 năm 2022.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Quyết định nàycó hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện VH;
- Chi cục THADS huyện VH;
- UBND xã T M, huyện VH;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Quang